

Số: 21/2018/QĐST- DS

Hón Quản, ngày 06 tháng 9 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 92/2018/TLST – DS ngày 17 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Mai Thị L, sinh năm 1969

Địa chỉ: Tổ 3, ấp LB, xã TQ, huyện HQ, tỉnh Bình Phước

- *Bị đơn:* Bà Lê Thị Kim D, sinh năm 1965

Địa chỉ: Tổ 4, ấp 4, xã TQ, huyện HQ, tỉnh Bình Phước

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1970

Địa chỉ: Tổ 3, ấp LB, xã TQ, huyện HQ, tỉnh Bình Phước

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Lê Thị Kim D có nghĩa vụ trả cho bà Mai Thị L số tiền 41.000.000 đồng (bốn mươi một triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị Kim D phải chịu 1.025.000 đồng án phí (một triệu, không trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Bà Mai Thị L không phải chịu án phí được trả lại số tiền 1.125.000 đồng (một triệu, một trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 004877 ngày 17 tháng 8 năm 2018.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- Các đương sự;
- Lưu:

THẨM PHÁN

Trần Văn Nhum